

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT TAP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT TAP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAP TECHNICAL SERVICES AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAP TECHNICAL SERVICES AND TRADING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1301118092

3. Ngày thành lập: 01/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số Nhà 178 Tổ Nhân Dân Tự Quản Số 7, Ấp Phước Thiện, Xã Phước Thạnh, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 090 310 2012

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản) (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (trừ bán buôn vàng)	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hệ thống điện năng lượng mặt trời, tấm pin thu năng lượng hệ thống, đèn năng lượng mặt trời, điện gió. Bán buôn các thiết bị, linh kiện dùng cho hệ thống điện năng lượng mặt trời.	4669
12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

13.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản (trừ tư vấn pháp luật), môi giới bất động sản	6820
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	2599
17.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
18.	Cơ sở lưu trú khác (Không hoạt động tại trụ sở)	5590
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
20.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3311
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
22.	Sửa chữa thiết bị điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
23.	Sửa chữa thiết bị khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3319
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời, điện gió	3320(Chính)
25.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)	3511
26.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân)	3512
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
30.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

31.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
32.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
33.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
35.	Phá dỡ	4311
36.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng)	4752
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỮU THOẢ	Việt Nam	Thôn Lê Lợi, Xã Vũ Lăng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	300.000.000	30,000	034073028389	
2	NGUYỄN HUY	Việt Nam	72C Khu Phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	400.000.000	40,000	320969339	
3	VÕ TUẤN ANH	Việt Nam	03 An Khánh 2, Xã Phước Hiệp, Huyện Mô Cày Nam, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	300.000.000	30,000	083093003813	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/06/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 320969339

Ngày cấp: 22/08/2008

Nơi cấp: CA tỉnh Bến Tre

Địa chỉ thường trú: 72C Khu Phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 72C Khu Phố 3, Phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre